TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2019/HSPT
Ngày: 05-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hưng Bính.

Các Thẩm phán: Ông Tôn Anh Dũng.

Ông Vũ Văn Minh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Ái Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thị T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2019/HS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Thị T, sinh ngày 01/01/1964 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn Xuân Ổ, xã Phú Xuân, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán, trình độ văn hóa: Lớp 01/12, dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam, con ông Nguyễn K (Chết) và bà Nguyễn Thị C (Chết); có chồng tên Lê Đình C và 05 người.

Tiền án: 01 (Ngày 03/5/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" theo bản án hình sự sơ thẩm số 26/2018/HSST); tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 19/01/2019, chuyển tạm giam từ ngày 25/01/2019, đến ngày 18/02/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Ngoài ra còn có 10 (mười) bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị*

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/01/2019, Lê Thị E, Phạm Thị T, Hồ Thị S, Hoàng Thị T, Phan Thị Th và Phan Thị T đến nhà nghỉ H của bị can Hoàng Thị D tại: Tổ 08, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế để chơi. Tại đây, các bị can rủ nhau cùng đánh bạc dưới hình thức chơi "Xì lát" được, thua bằng tiền. Nghe vậy, bị can Hoàng Thị D (chủ nhà) đã đồng ý cho các bị can mượn nhà của mình và chỉ chỗ cho các bị can vào phòng trống trong nhà đánh bạc và còn chuẩn bị gồm: 01 bộ bài, 01 đĩa sứ để các bị can dùng đánh bạc. Sau đó, bị can D lấy 01 lon trà bằng giấy màu xanh để đựng tiền xâu, trong lon để sẵn số tiền 50.000 đồng (gồm 05 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng) với mục đích cho những người đánh bạc bỏ tiền xâu và có tiền lẻ để thối. Khi bắt đầu chơi, Lê Thị E là người làm cái để cho những người khác đặt cược. Sau đó có nhiều người khác lần lượt đến tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị N, Lê Thị P và Trần Thanh Đ.

Quá trình đánh bạc, các bị can thay nhau làm cái theo vòng, nếu ai không muốn làm cái thì chuyển lại cho người tiếp theo.

Cách thức chơi Xì lát như sau: Lấy bộ bài gồm 52 lá để trên dĩa sứ, mỗi người chơi được làm cái 03 ván (nếu muốn làm cái). Khi chơi, người chơi đặt tiền cược ra trước mặt của mình xong thì người cầm cái tiến hành chia bài. Người cầm cái chia cho mỗi người chơi 02 lá (bao gồm cả người làm cái) để đánh thắng thua với cái; số bài còn lại để trên đĩa nếu ai chưa đủ điểm sẽ bốc bài tiếp cho đến khi đủ điểm; mỗi người chơi được bốc nhưng không quá 05 con bài. Cách đánh bài xì lát là:

- Ngộ bàn là gồm có 02 con Xì (AA).

- Xì lát là gồm có 01 con Xì và 01 con bài khác có K, Q, J, con mười (10).

- Ngũ linh là gồm 05 con bài nhưng có tổng điểm không quá 21 điểm.

- Tương tự như thế xác định từ 21 điểm xuống 16 điểm.

Mỗi ván chơi, những người chơi đặt cược từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng; những người tham gia "đấu" với nhau mỗi ván từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng.

Cách xác định thắng thua như sau:

Khi người cầm cái tiến hành mở bài (khui bài) của những người chơi ra để so bài tính điểm thắng thua; nếu người cầm cái có tổng số điểm lớn hơn thì thắng, bằng điểm nhau thì hòa và nhỏ hơn thì thua. Tỷ lệ thắng thua trong một ván bạc là một ăn một.

Quá trình đánh bạc, các bị can đã bỏ xâu cho Hoàng Thị D được tổng số tiền 100.000 đồng. Lúc 20 giờ ngày 19/01/2019, trong khi các bị can nói trên đang đánh bạc với nhau thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thuỷ phát hiện bắt quả tang, tạm giữ toàn bộ vật chứng của vụ án.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy tạm giữ:

- Tại chiếu bạc: Số tiền 6.160.000 đồng, 01 bộ bài gồm 52 lá, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 lon trà màu vàng xanh bên trong có số tiền 150.000 đồng, 01 áo khoác màu đen của bị can Lê Thị E bên trong túi có số tiền 3.020.000 đồng.

- Của các bị can: Phan Thị T số tiền 540.000 đồng; Trần Thanh Đ số tiền 300.000 đồng; Lê Thị P số tiền 830.000 đồng; Lê Thị E số tiền 650.000 đồng; Hồ Thị S số tiền 50.000 đồng; Phạm Thị T số tiền 2.400.000 đồng; Nguyễn Thị N số tiền 1.580.000 đồng; Phan Thị Th số tiền 520.000 đồng; Nguyễn Thị T 01 xe mô tô biển kiểm soát 75R1-5691; Hoàng Thị T 01 xe môtô biển kiểm soát 75B1-28956.

Quá trình điều tra, có cơ sở xác định: Số tiền tạm giữ trong người của các bị can: Phan Thị T số tiền 540.000 đồng; Trần Thanh Đ số tiền 300.000 đồng; Lê Thị P số tiền 830.000 đồng; Lê Thị E số tiền 650.000 đồng và 01 áo khoác màu đen bên trong túi có số tiền 3.020.000 đồng; Hồ Thị S số tiền 50.000 đồng; Phạm Thị T số tiền 2.400.000 đồng; Nguyễn Thị N số tiền 1.580.000 đồng; Phan Thị Th số tiền 520.000 đồng, đây là số tiền đã và sẽ được dùng để đánh bạc.

Hiện các xe môtô biển kiểm soát 75R1-5691, biển kiểm soát 75B1-28956 và áo khoác màu đen, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2019/HSST ngày 02/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Bị cáo Nguyễn Thị T 09 (chín) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2019 đến ngày 18/02/2019.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên án đối với 10 (mười) bị cáo khác và quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05/8/2019, bị cáo Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo với nội D xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị T giữ nguyên đơn kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phát biểu quan điểm về nội dung giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo là trong hạn luật định và hợp pháp; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 09 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ hình phạt mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyễn Thị T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào lúc 19 giờ 20 phút ngày 19/01/2019 tại nhà nghỉ H do bị cáo Hoàng Thị D đứng tên chủ đăng ký kinh doanh thuộc tổ 08, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy bắt quả tang các bị cáo Lê Thị E, Phạm Thị T, Lê Thị P, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị T, Phan Thị T, Phan Thị Th, Trần Thanh Đ, Hồ Thị S, Hoàng Thị T đang đánh bạc trái phép bằng hình thức "Xì lát" thắng thua bằng tiền. Số tiền tạm giữ tại chiếu bạc và trên người các bị cáo có đủ căn cứ chứng minh đã dùng và sẽ được dùng để đánh bạc là 16.050.000 đồng. Đối với bị cáo Hoàng Thị D đã có hành vi cho các bị cáo (10 bị cáo) nói trên mượn nhà (Nhà nghỉ H) của mình để đánh bạc trái phép trong cùng một lúc với số tiền 16.050.000 đồng, thu lợi bất chính (tiền xâu) được số tiền 100.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án các bị cáo Lê Thị E, Phạm Thị T, Lê Thị P, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị T, Phan Thị T, Phan Thị Th, Trần Thanh Đ, Hồ Thị S, Hoàng Thị T phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Hoàng Thị D phạm tội "Gá bạc" theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy xử phạt về tội "Đánh bạc", đang trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, mà lại phạm tội nên phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, chứng tỏ bị cáo không tuân thủ pháp luật. Vì vậy, cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung thêm tình tiết mới làm căn cứ cho việc bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2019 đến ngày 18/02/2019.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Hưng Bính